

Số: 06/2025/QĐST-VDS

Đức Linh, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

T phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Xuân Thuận.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thảo Chi – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 147/2025/QĐST-VDS ngày 27 tháng 5 năm 2025; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1948

Nơi cư trú: Số nhà 33, đường ĐT 766, thôn 1, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Đức Linh, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Đức L, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Chị Lê Thị Tuyết V, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: Số nhà 11, đường số 34, tổ 8, thôn 10, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Anh Lê Văn T, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Số 29, đường ĐT 766, tổ 3, thôn 1, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Chị Lê Thị Tuyết H, sinh năm: 1983

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1987.

+ Anh Lê D, sinh năm 1996.

Cùng nơi cư trú: Số 33, đường ĐT 766, tổ 3, thôn 1, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên họp: Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 11/02/2025 bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Lê Ba (đã chết năm 2018) là vợ chồng, ông bà có 07 người con chung gồm: Lê Văn Tấn (sinh năm 1969, đã chết năm 2018); Lê Đức L; Lê Thị Tuyết Trinh; Lê Thị Tuyết V; Lê Văn T; Lê Thị Tuyết H; Lê Văn T. Con chung Lê Thị Tuyết Trinh từ khi sinh ra phát triển bình thường, đi học đến lớp 3 thì nghỉ học do không nghe được. Đến năm 2005 chị Trinh bắt đầu có dấu hiệu bệnh trầm cảm, thời gian đầu chị Trinh hay cười nói vu vơ một mình, có thể tự làm vài việc cá nhân như tự ăn, tự ngủ còn những việc khác phải có người giúp đỡ. Từ tháng 07/2021 đến nay, chị Trinh không giao tiếp với ai, mọi sinh hoạt cá nhân mà phải phụ thuộc vào sự chăm sóc người thân. Chị Trinh không có chồng, nhưng có 01 người con trai tên Lê D, sinh năm 1996. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh bị “mất năng lực hành vi dân sự” hoặc là “người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, đề cử giám hộ cho chị Trinh, đồng thời thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch dân sự của gia đình.

Tại các bản khai cùng được ghi ngày 14/03/2025, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Đức L, chị Lê Thị Tuyết V, anh Lê Văn T, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, Lê D khẳng định từ khi sinh ra chị Lê Thị Tuyết Trinh bình thường và đi học đến lớp 3 thì nghỉ học do hạn chế về nhận thức, từ tháng

07/2021 đến nay chị Lê Thị Tuyết Trinh không giao tiếp với ai, mọi sinh hoạt cá nhân mà phải phụ thuộc vào sự chăm sóc người thân. Anh L, chị V, anh T, chị H, anh T thống nhất với yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh bị “mất năng lực hành vi dân sự” hoặc là “người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” của bà H.

Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Lê Thị Tuyết Trinh, sinh năm: 1973, căn cứ vào Kết luận số: 3028/KLGĐ, ngày 24/4/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực TP Hồ Chí Minh, xác định được: Lê Thị Tuyết Trinh, sinh năm: 1973 như sau:

“-Về Y học: Đang sự bị chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10).

-Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+Hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc mở phiên họp đúng quy định và đúng T phần. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung việc dân sự: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh bị mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, do đó cần chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh mất năng lực hành vi dân sự. Xét thấy yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]*Về thủ tục tố tụng:* Kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Đức Linh thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã thực hiện đúng quy định về việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho đương sự được quy định tại chương X Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Đức L, chị Lê Thị Tuyết V, anh Lê Văn T, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, Lê D đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án thấy rằng nội dung và hình thức của đơn đề nghị xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy Tòa án mở phiên họp vắng mặt bà H, anh L, chị V, anh T, chị H, anh T, anh D là đúng pháp luật.

[3] *Xác định yêu cầu của đương sự*: Ngày 11/02/2025 bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

[4] *Xác định quan hệ giải quyết*: Theo yêu cầu và các chứng cứ cho thấy bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của chị Lê Thị Tuyết Trinh. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự có đủ cơ sở kết luận bà Nguyễn Thị H là người có quyền yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Tuyết Trinh là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

[5] *Về việc giải quyết nội dung yêu cầu*: Căn cứ vào Kết luận số 3028/KLGD, ngày 24/4/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực TP Hồ Chí Minh, cùng những lời khai của anh Lê Đức L, chị Lê Thị Tuyết V, anh Lê Văn T, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, xác định được chị Lê Thị Tuyết Trinh hiện nay đã mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu của bà Nguyễn Thị H là có cơ sở, phù hợp quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, nên được Tòa án chấp nhận.

[6] *Về việc giám hộ của chị Lê Thị Tuyết Trinh*: Bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của chị Lê Thị Tuyết Trinh, cha chị Trinh là ông Lê Ba đã chết. Tuy nhiên bà Nguyễn Thị H hiện tại đã già yếu, không thuận tiện trong việc giám hộ (bà có đơn xin từ chối giám hộ). Anh Lê D, sinh năm: 1996 là con đẻ của bà Lê Thị Tuyết Trinh đã trưởng T, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ sẽ là người giám hộ đương nhiên của bà Lê Thị Tuyết Trinh theo quy định tại Điều 49, khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự.

[7] *Về lệ phí DSST*: Nguyễn Thị H là là người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm lệ phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội nên bà H được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 370, 371, 372, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị H.

1. Tuyên bố bà Lê Thị Tuyết Trinh, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Số nhà 33, đường ĐT 766, thôn 1, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí DSST: Bà Nguyễn Thị H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết công khai; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định ngày 11/6/2025, để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Đức Linh;
- Chi cục THADS H.Đức Linh;
- Phòng KTNV và THAHS;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Xuân Thuận